

Số: 1965 /CT-TTHT  
V/v chính sách thuế GTGT,  
TNDN

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội  
Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Hồng Hà Center, 25 Lý Thường Kiệt, Phan Chu Trinh,  
Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội – MST 0103085460

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được hồ sơ bổ sung thông tin tài liệu ngày 22/11/2019 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội bổ sung hồ sơ cho công văn số 2777/2019/CV-BSH-BKT ghi ngày 03/10/2019 hỏi về kê khai thuế GTGT và xác định chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNDN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT hướng dẫn về nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

- Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Khoản 7, Điều 3 hướng dẫn như sau:

“... Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).

...”.

+ Tại Khoản 10 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Thu nhập doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ

sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

*“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:*

*“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

*1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.*

*b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.*

*c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.*

*...  
2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:*

*2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này.*

*... ”*

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Tổng công ty ký thỏa thuận với hai công ty khác về việc đồng tổ chức sự kiện lễ ký kết thỏa thuận hợp tác ba bên, theo đó, một bên được cử ra làm đại diện để ký kết với nhà cung cấp dịch vụ tổ chức hội nghị và thực hiện thanh toán toàn bộ chi phí cho nhà cung cấp, sau đó bên được cử làm đại diện phân bổ đều chi phí cho các bên thì:

- Khi Bên đại diện phân chia chi phí cho các Bên, Bên đại diện có trách nhiệm xuất hóa đơn GTGT cho các Bên còn lại, kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.

- Đối với số thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT của doanh nghiệp nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC thì được kê khai, khấu trừ theo quy định.

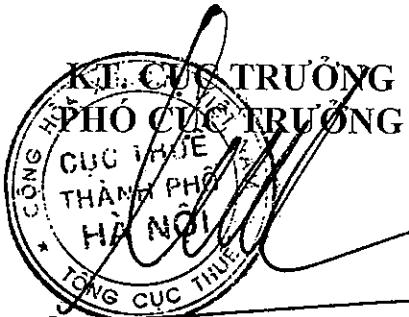
- Các khoản chi phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 6 và không thuộc các khoản chi không được trừ quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC đã được sửa đổi bổ sung tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, đối chiếu với các quy định của pháp luật để thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 8 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội được biết và thực hiện.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Phòng TKT8;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Nguyễn Tiến Trường

